

Số: 26 /NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Hủy danh mục dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với Dự án Cụm công nghiệp Xây Đá B mới tại khoản 1 Điều 1 và Số thứ tự 2 Mục III Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng và bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 13 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc hủy danh mục dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với Dự án Cụm công nghiệp Xây Đá B mới tại khoản 1 Điều 1 và số thứ tự 2 Mục III Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng và bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hủy danh mục dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với Dự án Cụm công nghiệp Xây Đá B mới tại khoản 1 Điều 1 và Số thứ tự 2 Mục III Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số

12/NQ-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2019 và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Thống nhất bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, gồm 02 công trình, dự án, với tổng khái toán kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng là 79.352.000.000 đồng (*bảy mươi chín tỷ, ba trăm năm mươi hai triệu đồng*), tổng diện tích đất thu hồi là 52,20 ha.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 3.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 13 (chuyên đề) thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện CT, CLD;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Hồ Thị Cẩm Đào



Phụ lục

**BỘ SUNG DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT, MỨC VỐN BỒI THƯỜNG,
GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 26 /NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

| STT | Tên dự án | Diện tích quy hoạch (ha) | Diện tích đất hiện có (ha) | Diện tích đất phải thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha) | | | Khái toán kinh phí bồi thường, GPMB (triệu đồng) | Nguồn vốn thực hiện | Địa điểm thực hiện | Căn cứ pháp lý |
|----------------------------|--|--------------------------|----------------------------|--|---------------|-------------------|--|---------------------|--|---|
| | | | | Diện tích | Trong đó | | | | | |
| | | | | | Đất trồng lúa | Các loại đất khác | | | | |
| I | HUYỆN CHÂU THÀNH | 50,00 | | 50,00 | 50,00 | | 75.000 | | | |
| 1 | Dự án Cụm công nghiệp Xây Đá B mới | 50,00 | | 50,00 | 50,00 | | 75.000 | Ứng của nhà đầu tư | Xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành | Quyết định số 1024/QĐ-UBND ngày 19/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh |
| II | HUYỆN CÙ LAO DUNG | 2,20 | | 2,20 | | 2,20 | 4.352 | | | |
| 1 | Dự án Bố trí ổn định dân cư phòng chống thiên tai xã An Thạch Nhất, An Thạch Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng | 2,20 | | 2,20 | | 2,20 | 4.352 | Ngân sách | Xã An Thạnh 1, xã An Thạch Đông, huyện Cù Lao Dung | Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 27/02/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh |
| Tổng cộng: 02 dự án | | 52,20 | | 52,20 | 50,00 | 2,20 | 79.352 | | | |